TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thư

Bà Trịnh Thị Loan

- Thư ký phiên tòa:Bà Lê Thị Ngọc Vân-Thư Tòa án TAND huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Gi, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1966 tại xã Đ, huyện H tỉnh Thanh Hóa; thường trú: thôn 14, xã T, huyện C, tỉnh Đăk Nông; hiện đang ở tại: thôn 6, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa:7/10; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Ch, sinh năm 1937 và bà Trương Thị Ch, sinh năm 1933; có vợ là Nguyễn Thị C, sinh năm 1968 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/9/1993 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ (nay là tỉnh Đăk Nông) xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức dùng trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2018 đến ngày 04/4/2018. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Bá Ch, sinh năm 1937

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Phạm Thị Ch - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h tối ngày 26/3/2018 Nguyễn Bá Gi đến nhà Trương Văn S chơi, sau đó có Nguyễn Văn S, Bách Văn H và Lưu Văn T1 lần lượt đến chơi uống nước, cả bọn rủ nhau đánh bạc dưới hình thức "Xóc đĩa" đặt cửa ít nhất 50.000đ/ván, Gia đi trải chiếu, lấy bát đĩa và cắt quân vị, Trương Văn S đồng ý cho phép đánh bạc tại nhà mình và thu tiền chiếu 50.000đ/người. Đến khoảng 21^{h}30' có Phạm Văn V1, Cao Văn V, Trương Văn A, Vũ Đình T2, Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Văn C, Lê Văn B, Nguyễn Văn S (S râu), Lê Trung T, Lê Văn Th lần lượt đến và cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 22^{h} 15' thì Lê Văn B Nguyễn Văn S (S râu) ra về, ít phút sau Trương V đến cùng tham gia đánh bạc, lúc này Lưu Văn T1 chuyển cho Lê Văn Th "Xóc cái", Bách Văn H không đánh bạc nữa ra về. Ban đầu, Nguyễn Bá Gi không có tiền trong người, sau đó khi các con bạc chơi, có mấy người thắng cho Gi 100.000 đồng, tổng cộng được 400.000 đồng. Gi lấy số tiền được cho cùng chơi xóc đĩa dưới hình thức thả diều, nhưng lần lượt bị thua hết 400.000 đồng. Nguyễn Bá Gi không chơi nữa mà chỉ ngồi xem. Đến 23^{h} cùng ngày, khi Cao Văn V, Vũ Đình T, Trương Văn A, Lê Văn Th, Trương V, Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn S (sinh năm 1982), Lưu Văn T1, Lê Trung T2, Phạm Văn V1 đang đánh bạc dưới hình thức "Xóc đĩa" thì bị cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa phối hợp với Công an xã Ph bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc là: 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và số tiền 21.500.000đ *(Hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng).* Kiểm tra trên người các bị cáo Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu vàng của Nguyễn Văn S (sinh năm 1982); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus của Trương V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus và số tiền 6.000.000đ của Nguyễn Văn C; 01giấy CMND và 01 giấy xác nhận điều trị của Nguyễn Bá Gi.

Ngoài ra, cơ quan điều tra tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Honđa loại Wave màu trắng BS: 36B6-029.20; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đen BS: 36R2-9787; 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Jupiter màu xanh BS: 36B6-352.01.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc cụ thể: Nguyễn Văn S (sinh năm 1982) 13.000.000 đồng; Lê Văn Th 8.000.000 đồng; Phạm Văn V1 5.000.000 đồng; Bách Văn H 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn Ch 2.300.000 đồng; Trương V 2.000.000 đồng; Trương V 1.550.000 đồng; Lưu Văn T1 1.200.000 đồng; Nguyễn Bá C 1.200.000 đồng; Nguyễn Văn S (S râu) 500.000 đồng; Lê Trung T2 500.000 đồng; Cao Văn V 300.000 đồng; Vũ Đình T 100.000 đồng; Nguyễn Bá Gi 400.000 đồng (trong số tiền các bị cáo khác dùng đánh bạc cho); Trương Văn S là chủ nhà đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại nhà và thu tiền chiếu 550.000 đồng, tổng số tiền

theo các bị cáo khai nhận sử dụng cho việc đánh bạc là 38.650.000đ (*Ba mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, nhận thấy Nguyễn Bá Gi có biểu hiện tâm thần và có giấy xác nhận điều trị nên cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định tâm thần và Quyết định tách vụ án. Vụ án đối với các bị cáo khác đã được các cơ quan tố tụng tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung.

Đối với bị cáo Phạm Bá Gi, tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 350/KLGĐ ngày 23/10/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Nguyễn Bá Gi bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Tại thời điểm trên bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục đưa vụ án đối với Nguyễn Bá Gi ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về toàn bộ vật chứng của vụ án cơ quan điều tra đã thu giữ là 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 21.500.000đ *(Hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng);*01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu vàng của Nguyễn Văn S (sinh năm 1982); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus của Trương V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus và số tiền 6.000.000đ của Nguyễn Văn Ch; 01 xe mô tô hiệu Honđa loại Wave màu trắng BS: 36B6-029.20; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đen BS: 36R2-9787; 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Jupiter màu xanh BS: 36B6-352.01 đã được xử lý vật chứng trong bản án số 100/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện H (đã có hiệu lực pháp luật)

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá Gi đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc đúng như nêu trên phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSHH ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Bá Gi về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Gia từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Do gia đình bị cáo Nguyễn Bá Gi có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội, không có công việc

ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá Gia 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy xác nhận điều trị của Nguyễn Bá Gia không liên quan đến việc phạm tội đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện được miễn theo luật định.

Tại bài phát biểu của người bào chữa cho bị cáo thể hiện: chỉ vì ham vui nên bị cáo đã tham gia đánh bạc và chỉ tham gia với thời gian ngắn và số tiền ít, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có thành tích xuất sắc trong chiến đấu được quy định tại điểm q, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị cho bị cáo hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và đang hưởng trợ cấp xã hội; vì bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí nên đề nghị miễn án phí đối với bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Bá Gi là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không phải là người mất năng lực hành vi dân sự, đã đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa với các bị cáo khác (các bị cáo khác đã bị xử lý) với tổng số tiền đánh bạc thu tại chiếu bạc là 21.500.000đ *(Hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng)* và các bị cáo khai nhận là 38.650.000đ (*Ba mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo Nguyễn Bá Gi đã thực hiện hành vi đánh bạc xóc đĩa với số tiền đánh bạc là 400.000 đồng. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Bá Gi đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Đánh bạc", tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trong khu vực. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo Nguyễn Bá Gi có thành tích trong kháng chiến được tặng bằng khen nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Về nhân thân: ngày 07/9/1993 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đăk Lă k (nay là tỉnh Đăk Nông) xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức dùng trái phép chất ma túy", đã thi hành xong hình phạt tù. Đối với khoản tiền án phí, bị cáo Gi khai đã thi hành nhưng không còn biên lai, cơ quan điều tra xác minh tại Chi cục Thi hành án huyện C: hồ sơ bản án số 05 ngày 07/9/1993 không còn lưu giữ. Vì vậy đã hết thời hiệu thi hành bản án, do đó bị cáo không phải chấp hành phần quyết định của bản án đã tuyên.

Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Bá Gi tham gia đánh bạc chỉ trong thời gian ngắn và với số tiền ít, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đang thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá Gi 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy xác nhận điều trị ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

Về án phí: Vì bị cáo là người có khuyết tật về thần kinh, tâm thần nên thuộc diện được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá Gi phạm tội"Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm q, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 65 của Bộ luật hình sự**.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Gi 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao Nguyễn Bá Ga cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đăk Nông để giám sát giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Bá Gi cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá Gi 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy xác nhận điều trị đang lưu trong hồ sơ vụ án ngay sau khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình; Điều điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Bá Gi.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND h.H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.H;
-Công an h.H;
-Bị cáo;
-UBND xã Tâm Thắng, huyện Cư Jut, Đăk Nông;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Tú